

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ KINH MÔN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2022/HS - ST

Ngày: 19-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Chí Dũng và bà Đinh Thị Tin.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Thu Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Hồng Tiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 90/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2022/QĐXXST - HS ngày 07 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Văn H, sinh năm 1993 tại thôn Ngoại, xã Minh Hòa, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

Nơi ĐKHKTT: thôn Ngoại, xã Minh Hòa, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn C và bà Trương Thị Ch; tiền án: Bản án số 18/2016/HSST ngày 27-4-2016 của Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”, bị cáo chấp hành xong án phí ngày 28-6-2017, chấp hành xong hình phạt tù ngày 29-01-2020, nộp án phí 60.000đ ngày 25-05-2021, ngày 01-09-2021 được miễn 2.890.000đ án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm, bị cáo H chưa chấp hành xong phần trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho người bị hại; Bản án số 66/2020/HSST ngày 03-12-2020 của Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xử phạt 10 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản” (bản án xác định tái phạm), bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 02-4-2021, bị cáo chưa chấp hành xong án phí và phần thi hành án dân sự của bản án; tiền sự: không; nhân thân: Bản án số 53/2012/HSST ngày 10-8-2012 của Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xử phạt 09 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 14-7-2013, chấp hành xong án phí ngày 17-7-2013; Bản án số 114/2021/HS-ST ngày 22-12-2021 của Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xử phạt 26 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản” (ngày phạm tội 02-9-2021, tài sản trộm cắp trị giá

3.795.000đ), bị cáo chưa chấp hành án phí, chưa chấp hành xong phần thi hành án dân sự của bản án.

Bị cáo Bùi Văn H đang thi hành án hình phạt 26 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 114/2021/HS-ST ngày 22-12-2021 của Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn , tỉnh Hải Dương tại Trại giam số 5 – Bộ Công an.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Ông Bùi Văn C, sinh năm 1958 và bà Trương Thị Ch, sinh năm 1958; địa chỉ: Thôn Ngoại, xã Minh Hòa, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương (*vắng mặt có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa*).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Hoàng Văn N, sinh năm 1980; địa chỉ: Khu dân cư Lưu Thượng 2, phường Hiệp An, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương (*vắng mặt có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa*).

- *Người tham gia tố tụng khác:* Anh Vũ Ngọc K, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an thị xã Kinh Môn (*người làm chứng, vắng mặt tại phiên tòa*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn H sống chung với bố mẹ đẻ là ông Bùi Văn C và bà Trương Thị C . Khoảng 13 giờ ngày 13-8-2021, H thấy ông C, bà Ch đi vắng, không có ở nhà. H nảy sinh ý định lấy 01 âm ly nhãn hiệu Jaguar PV-901A do Việt Nam sản xuất, 02 loa BMB model CS-450V và 01 micro có dây nhãn hiệu Genuine shupu SM-800 đều do Trung Quốc sản xuất (là tài sản của ông C, bà Ch) mang đi cầm cố lấy tiền tiêu xài. H gặp anh Vũ Ngọc K và bảo với anh K là muốn cầm cố số tài sản trên. Anh K tin là thật nên đồng ý cho H cầm cố tài sản 1-2 ngày. Sau đó, H dẫn anh K đến nhà H (lúc này ông C và bà Ch không có ở nhà). H bê 01 âm ly nhãn hiệu Jaguar PV-901A do Việt Nam sản xuất, 02 loa BMB model CS-450V và 01 micro có dây nhãn hiệu Genuine shupu SM-800 đều do Trung Quốc sản xuất từ trong nhà ra ngoài sân. H nói với K các tài sản trên là của H và muốn cầm cố lấy số tiền 1.200.000 đồng. Anh K đồng ý và đưa cho H số tiền 1.200.000 đồng rồi chở các tài sản trên về nhà. Số tiền trên H đã tiêu xài cá nhân hết. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày H gặp anh Hoàng Văn N và bảo với anh N cầm cố tài sản của H khi nào có tiền sẽ lấy lại tài sản. Anh N đồng ý nên cùng với H đến nhà anh K ở Minh Hòa, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương. Anh N đưa cho H số tiền 1.200.000 đồng, H cầm số tiền trên đưa cho anh K để lấy lại tài sản, sau đó H bê các tài sản trên lên xe mô tô của anh N rồi anh N chở các tài sản trên về nhà. Ngày 23-8-2021 bà Ch có đơn trình báo công an thị xã Kinh Môn.

Việc thu giữ vật chứng: Ngày 23-8-2021, bà Mạc Thị Hn, sinh năm 1963, trú tại: K dân cư Lưu Thượng, phường Hiệp An, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương (mẹ đẻ của Hoàng Văn N) đã giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 âm ly

nhãn hiệu Jaguar PV-901A do Việt Nam sản xuất, 02 loa BMB model CS-450V và 01 micro có dây nhãn hiệu Genuine shupu SM-800 đều do Trung Quốc sản xuất. Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản trên cho ông C, bà Ch.

Tại bản Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 71 ngày 24-8-2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND thị xã Kinh Môn kết luận: 01 âm ly nhãn hiệu Jaguar PV-901A do Việt Nam sản xuất, 02 loa BMB model CS-450V và 01 micro có dây nhãn hiệu Genuine shupu SM-800 đều do Trung Quốc sản xuất giá mua mới là $4.380.000 \times 75\% = 3.285.000$ đồng.

Tại bản cáo trạng số 81/CT-VKS ngày 31- 8-2022, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương đã truy tố bị cáo Bùi Văn H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên và trình bày do không có tiền chi tiêu nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, Điều 38, điểm h, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử phạt bị cáo từ 25 đến 28 tháng tù, tổng hợp với 26 tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 114/2021/HS-ST ngày 22-12-2021 của Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương buộc bị cáo phải chấp hành từ 51 tháng đến 54 tháng tù tính từ ngày 04-9-2021; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng, do nhận thức pháp luật hạn chế nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo Bùi Văn H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, kết luận định giá và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 13-8-2021 tại nhà ở của vợ chồng ông Bùi Văn C và bà Trương Thị Ch ở thôn Ngoại, xã Minh Hòa, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, bị cáo Bùi Văn H lợi dụng sơ hở đã có hành vi chiếm đoạt của ông C, bà Ch 01 âm ly nhãn hiệu Jaguar PV-901A do Việt Nam sản xuất, 02 loa BMB model CS-450V và 01 micro có dây nhãn hiệu Genuine shupu SM-800 đều do Trung Quốc, tổng giá trị tài sản là 3.285.000đ.

Hành vi của bị cáo Bùi Văn H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp vì mục đích tư lợi. Lợi dụng bố mẹ không có nhà, không được giao quản lý tài sản bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông C, bà Ch. Do bị cáo phạm tội trong thời gian chưa được xóa án tích, bản án số 66/2020/HSST ngày 03-12-2020 của Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải đã xác định tình tiết tái phạm nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "trộm cắp tài sản" quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận tội, ăn năn hối lỗi với hành vi của mình, bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu nhiều lần bị kết án lại vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện ý thức chấp hành pháp luật kém nên cần cách ly khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Do bị cáo đang chấp hành Bản án hình sự sơ thẩm số 114/2021/HS-ST ngày 22-12-2021 của Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự quyết định hình phạt chung của hai bản án. Thời gian đã chấp hành hình phạt của bản án trước được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã trả lại cho bị hại, bị hại không có yêu cầu bồi thường thêm về dân sự, người liên quan không yêu cầu bồi thường do vậy Hội đồng xét xử không giải quyết.

[7]. Các vấn đề khác: Đối với anh Vũ Ngọc K và Hoàng Văn N khi nhận cầm cố những tài sản trên thì anh K, N không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Kinh Môn không có căn cứ xử lý đối với anh K, N.

[8]. Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173, Điều 38, điểm h, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn H 27 (*hai mươi bảy*) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 26 (*hai mươi sáu*) tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 114/2021/HS-ST ngày 22-12-2021 của Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương buộc bị cáo Bùi Văn H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 53 (*năm mươi ba*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 04-9-2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự : Không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Buộc bị cáo Bùi Văn H phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Bùi Văn H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhân:

- VKSND thị xã Kinh Môn;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT TX. Kinh Môn;
- Bộ phận nghiệp vụ công an TX. Kinh Môn;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THA thị xã Kinh Môn;
- Trại giam số 5 – Bộ công an;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Nhà tạm giữ Công an TX Kinh Môn;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thu Hằng